

Số: **04**/2021/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 13 tháng 7 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức học phí năm học 2021 - 2022  
tại các trường cao đẳng, trung cấp công lập thuộc tỉnh quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM  
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;*

*Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Thực hiện các Văn bản: số 655/VPCP-KTTH ngày 27/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc công tác điều hành giá năm 2021; số 3025/VPCP-KTTH ngày 08/5/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc công tác điều hành giá năm 2021; số 1754/LĐTBXH-TCGDNN ngày 09/6/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn mức thu học phí trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp năm học 2021-2022; số 1505/BGDĐT-KHTC ngày 16/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chỉ đạo và quán triệt thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2020-2021; 2021-2022 và công tác chỉ đạo điều hành giá năm 2021;*

*Xét Tờ trình số 1712/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định mức học phí năm học 2021 - 2022 tại các trường cao đẳng, trung cấp công lập thuộc tỉnh quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức học phí năm học 2021 - 2022 đối với các chương trình đào tạo đại trà trình độ cao đẳng, trung cấp tại các trường cao đẳng, trung cấp công lập chưa tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc tỉnh quản lý, cụ thể:

## 1. Mức học phí

Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh, sinh viên

Nhóm ngành, nghề	Năm học 2021 – 2022	
	Trung cấp	Cao đẳng
Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông lâm, thủy sản		550
Khoa học tự nhiên, kỹ thuật, công nghệ, thể dục thể thao, nghệ thuật, khách sạn, du lịch	530	610
Y dược	1.000	1.140

## 2. Thời gian thu học phí

- Học phí được thu 10 tháng/năm học.
- Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh, sinh viên tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học.

### Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khoá XIX, kỳ họp thứ hai (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2021./.

#### Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: GD&ĐT; LĐTB&XH; TC; Y tế; Cục KT VBQPPL-BTP;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, các Tổ, ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở: TP; TC; LĐTB&XH; Y tế; GD&ĐT;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



**Lê Thị Thuý**